TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VĨNH TƯỜNG** **TỈNH VĨNH PHÚC**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 08/2020/HS-ST
Ngày 13 tháng 02 năm 2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH TƯỜNG - TỈNH VĨNH PHÚC

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Minh Bình

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Thái Hoà

Ông Nguyễn Văn Chung

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hải – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Tường.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Tường tham gia phiên tòa: Bà Trương Thị Thanh Mai - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 02 năm 2020 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 02/2020/HSST ngày 07 tháng 01 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 05/2020/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 01 năm 2020 đối với bị cáo:

Lê Thị H sinh ngày 02 tháng 03 năm 1962; trú tại: Thôn B, thị trấn T, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: không biết chữ; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn D và bà Vũ Thị G (đều đã chết); bị cáo không có chồng con; tiền sự, tiền án: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 30/5/2019 đến ngày 05/6/2019 được tại ngoại nhưng bị áp dụng lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú (có mặt).

Người bào chữa cho bị cáo Lê Thị H: Ông Nguyễn Văn T – Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Vĩnh Phúc; địa chỉ: Đường P, phường T, thành phố V, tỉnh Vĩnh Phúc (có mặt).

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

Anh Lê Văn H, sinh năm 1972 (có mặt)

Chị Vũ Thị L, sinh năm 1974 (vắng mặt)

Cùng địa chỉ: Thôn B, thị trấn T, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do nhà có tổ chức đám giỗ vào hôm sau nên, ngày 30/5/2019 gia đình Lê Thị H trú tại thôn B, thị trấn T có mời một số người đến nhà làm lễ và chơi. Khoảng 15 giờ ngày 30/5/2019 Lê Thị H1, Đào Thị Ngọc L, Đào Thị C, Đào Thị M (tên gọi khác Đ), Nguyễn Thị H, Nguyễn Thị N, Nguyễn Thị H1 đều ở thị trấn T, huyện V lần lượt đến nhà Lê Thị H để làm lễ và chơi. Khi đến thấy H có mặt ở nhà, tại sân có trải sẵn 01 chiếc chiếu trúc bên trên có trải 01 vỏ chăn hoa sau đó N, Nguyễn Thị H, Nguyễn Thị N, Nguyễn Thị H1, L, C ngồi xuống chiếu nói chuyện với nhau. Trong khi ngồi nói chuyện tất cả rủ nhau đánh bạc bằng hình thức chơi bài ba cây ăn tiền. Sau khi rủ nhau và thống nhất hình thức đánh bạc, những người trên lấy tại sân nhà H 01 bộ bài tu lơ khơ 52 quân của cháu Vũ Đình Q, sinh năm 2016 và cháu Vũ Hải Y, sinh năm 2014 (con chị Lê Thị H anh Vũ Văn M ở cùng thôn nhờ H trông hàng ngày) để đánh bạc. Lúc này H biết những người trên lấy bộ bài tu lơ khơ tại sân để đánh bạc nhưng H không can ngăn. Khi bắt đầu đánh bạc có N, Nguyễn Thị H, Nguyễn Thị N, Nguyễn Thị H1, L, C ngồi đánh bạc còn M ngồi xem một lúc thì M tham gia đánh bạc cùng. Cả bọn đánh bạc một lúc thì Nguyễn Thị L, Vũ Thị H, Nguyễn Thị H đều ở thị trấn T đến nhà H làm lễ và chơi. Khi đến nhà H, thấy N, Nguyễn Thị H, Nguyễn Thị N, Nguyễn Thị H1, L, C, M đang đánh bạc thì L, H, H vào tham gia đánh bạc cùng. Đến gần 16 giờ cùng ngày, Nguyễn Thị Y (mẹ đẻ C) ở thị trấn T đến nhà H gọi C về. Lúc này, C đánh bạc đã thua hết tiền đem theo nên ngồi xem mọi người đánh bạc. Khi đến nhà H thấy mọi người đang đánh bạc, Y đứng xem khoảng 5 phút thì tham gia đánh bạc cùng mọi người bằng hình thức đặt ké cửa của Nguyễn Thị H. Quá trình mọi người đánh bạc tại sân thì H đứng ở sân, thỉnh thoảng có đứng xem mọi người đánh bạc và làm việc nhà dọn dẹp ở sân, H biết mọi người đánh bạc nhưng không ngăn cản mà để cho mọi người đánh bạc tại sân nhà mình do nể nang vì đều là hàng xóm và anh em họ hàng. Khoảng 16 giờ cùng ngày cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Vĩnh Phúc bắt quả tang N, Nguyễn Thị H, Nguyễn Thị N, Nguyễn Thị H1, L, C, M, L, H, H, Y đang đánh bạc ăn tiền tại sân nhà H tang vật thu giữ gồm:

Thu tại chiếu bạc số tiền 18.750.000đ; 01 bộ bài tu lơ khơ có 52 quân; 01 chiếu trúc đôi (đã cũ) và 01 vỏ chăn hoa (đã cũ).

Thu giữ trên người Lê Thị H 01 điện thoại di động Nokia màu xanh; Đào Thị Mười 01 điện thoại di động Samsung J7 màu trắng; Nguyễn Thị N 01 điện thoại di động Iphone 6 màu trắng vàng có vỏ ốp lưng; Vũ Thị H 01 điện thoại di động Oppo màu vàng đồng; Lê Thị H1 01 điện thoại di động SAMSUNG Galaxy A5 màu hồng; Nguyễn Thị H 01 điện thoại di động SAMSUNG J7 Pro, màu xám; Nguyễn Thị H 01 điện thoại di động Iphone 6 màu bạc và 01 điện thoại di động Oppo màu đen; Đào Thị C 01 điện thoại di động Iphone 6 màu vàng đồng; Nguyễn Thị L 01 điện thoại di động OPPO màu trắng hồng.

Tại cơ quan điều tra N, Nguyễn Thị H, Nguyễn Thị N, Nguyễn Thị H1, L, C, M, L, H, H, Y khai nhận toàn bộ hành vi đánh bạc tại nhà H như nêu trên.

Trong quá trình điều tra Lê Thị H có dấu hiệu bất thường liên quan đến khả năng nhận thức, có các biểu hiện của bệnh liên quan đến thần kinh. Ngày 22/7/2019, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Tường đã ra Quyết định trưng cầu giám định Viện giám định pháp y tâm thần Trung ương giám định tâm thần cho H. Ngày 02/10/2019 do hết hạn điều tra vụ án nhưng chưa nhận được kết luận giám định nên Cơ quan điều tra ra quyết định tách vụ án, tạm đình chỉ điều tra đối với Lê Thị H theo quy định.

Ngày 24/10/2019, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Tường nhận được Bản kết luận giám định pháp y tâm thần số 359/KLGĐ ngày 02/10/2019 của Viện giám định pháp y tâm thần Trung ương kết luận: Trước, trong, sau khi thực hiện hành vi phạm tội và tại thời điểm giám định Lê Thị H bị bệnh chậm phát triển tâm thần nhẹ. Theo phân loại bệnh quốc tế lần thứ 10 năm 1992 bệnh có mã số F70. Tại các thời điểm trên H bị hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.

Đối với Nguyễn Thị N, Nguyễn Thị H, Lê Thị H1, Nguyễn Thị H, Đào Thị Ngọc L, Đào Thị C, Đào Thị M, Nguyễn Thị L, Nguyễn Thị H1, Vũ Thị H, Nguyễn Thị Y đã được xét xử tại bản án số 83/2019/HSST ngày 22/11/2019 của Toà án nhân dân huyện Vĩnh Tường theo quy định của pháp luật.

Ngày 28/10/2019, Cơ quan điều tra ra quyết định phục hồi điều tra vụ án hình sự, điều tra đối với Lê Thị H theo quy định của pháp luật.

Tại cơ quan điều tra Lê Thị H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại cáo trạng số 06/CT - VKSVT ngày 07/01/2020 Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Tường truy tố Lê Thị H về tội "Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát trình bày lời luận tội đối với bị cáo, giữ nguyên quan điểm truy tố như cáo trạng và đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 321 điểm i, q, s khoản 1 Điều 51, khoản 1, 2, 5 Điều 65 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt Lê Thị H từ 09 tháng đến 12 tháng tù cho hưởng án treo về tội "Đánh bạc" thời gian thử thách từ 18 tháng đến 24 tháng. Giao bị cáo Lê Thị H cho Ủy ban nhân dân thị trấn T nơi bị cáo cư trú giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo H thuộc hộ nghèo, xét chính sách nhân đạo của Nhà nước nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo và đề nghị xử lý tang vật theo quy định pháp luật.

Người bào chữa cho bị cáo Lê Thị H ông Nguyễn Văn Thảo – Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Vĩnh Phúc đề nghị: Do bị cáo Lê Thị H có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, nhận thức hạn chế, thành khẩn khai báo nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng hình phạt thấp nhất cho bị cáo để bị cáo có cơ hội sửa chữa.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận tại phiên toà. Trong lời nói sau cùng bị cáo H đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Vĩnh Tường, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Tường, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều H pháp.

[2]. Về nội dung: Tại phiên tòa, bị cáo Lê Thị H khai không nhớ chi tiết diễn biến hành vi sự việc phạm tội của mình, nhưng căn cứ vào lời khai nhận tội của bị cáo tại cơ quan điều tra, truy tố như bản tự khai, biên bản ghi lời khai, biên bản hỏi cung của bị cáo, lời khai của người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng của vụ án, các kết luận giám định của cơ quan chuyên môn, kết quả xét hỏi, thẩm vấn tại phiên tòa thì có đủ cơ sở để xác định: Khoảng 15 giờ ngày 30/5/2019 Lê Thị H biết việc Nguyễn Thị N, Đào Thị C, Nguyễn Thị Y, Đào Thị Ngọc L, Nguyễn Thị H, Lê Thị H1, Nguyễn Thị H1, Đào Thị M, Nguyễn Thị L, Vũ Thị H, Nguyễn Thị H đến tụ tập đánh bạc (hình thức chơi ba cây ăn tiền) tại nhà mình. Nhưng do nể nang mọi người đều là người quen ở địa phương và là anh em, hàng xóm nên H không có lời nói, hành động gì để ngăn cản mọi người mà để mặc cho mọi người đánh bạc sát phạt nhau tại nhà mình. Tuy bị cáo không nhận được lợi ích vật chất gì từ việc để cho mọi người đánh bạc tại nhà mình, nhưng hành vi của H là đồng phạm với các con bạc với vai trò là người giúp sức. Đối chiếu với Bộ luật hình sự bị cáo H phạm tội "Đánh bạc" tội phạm và hình phạt được qui định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự.

Khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự quy định: “Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 5.000.000đ nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc hành vi quy định tại Điều 322 của Bộ luật này hoặc đã bị kết án về tội này hoặc tội quy định tại Điều 322 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm”.

[3]. Xét tính chất vụ án tuy ít nghiêm trọng, nhưng hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm trực tiếp đến trật tự an toàn công cộng được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương và dư luận xấu trong quần chúng nhân dân. Đánh bạc là tệ nạn xã hội cần phải lên án, là một trong những nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác như trộm cắp, cướp giật vì vậy cần phải xử lý nghiêm minh nhằm giáo dục và phòng ngừa chung.

[4]. Xét nhân thân cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử thấy: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ như phạm tội lần đầu và thuộc

trường H ít nghiêm trọng, bị cáo thực hiện hành vi phạm tội thuộc trường H bị hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi, thành khẩn khai báo ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, q, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Bị cáo có nơi cư trú rõ ràng nên có đủ điều kiện để áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự về điều kiện cho hưởng án treo. Do vậy không cần thiết bắt bị cáo phải chấp hành hình phạt tù mà cho bị cáo được hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách gấp đôi cũng đủ để bị cáo sửa chữa lỗi lầm phấn đấu thành công dân có ích cho xã hội.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Theo khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự quy định "Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng". Xét thấy bị cáo Lê Thị H thuộc hộ nghèo xét chính sách nhân đạo của Nhà nước nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6]. Đối với chiếc điện thoại di động Nokia màu xanh tạm giữ của Lê Thị H, quá trình điều tra xác định là tài sản H pháp của H, H chỉ sử dụng liên lạc hàng ngày không liên quan đến việc bạc đánh bạc nên trả lại cho bị cáo.

[7]. Về xử lý vật chứng: Vật chứng của vụ án đã được xử lý tại bản án số 83/2012/HSST ngày 22/11/2019 của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Tường nên Hội đồng xét xử không giải quyết.

[8]. Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Lê Thị H là hộ nghèo, có đơn xin miễn án phí do vậy cần miễn án phí cho bị cáo H.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321, điểm i, q, s khoản 1 Điều 51, khoản 1, 2, 5 Điều 65 của Bộ luật hình sự. Tuyên bố bị cáo Lê Thị H phạm tội "Đánh bạc".

Xử phạt: Bị cáo Lê Thị H 10 (mười) tháng tù cho hưởng án treo thời gian thử thách là 01 (một) năm 08 (tám) tháng. Thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Lê Thị H cho Ủy ban nhân dân thị trấn T, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường H người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể

quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo Lê Thị H.

Căn cứ vào khoản 2 Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106, 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễm, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Trả lại cho Lê Thị H 01 chiếc điện thoại di động Nokia màu xanh (theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 06/02/2020 giữa Công an huyện Vĩnh Tường và Chi cục thi hành án dân sự huyện Vĩnh Tường).

Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Lê Thị H.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người bào chữa, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Chị Vũ Thị Lụa vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày được giao bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Vĩnh Tường;
- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- Công an huyện Vĩnh Tường;
- CCTHADS huyện Vĩnh Tường;
- Bị cáo H;
- UBND thị trấn T;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án, Văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Đỗ Thị Minh Bình